

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LẦN THỨ 11
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN KHÓA XII
về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

Hội nghị Huyện ủy lần thứ 11 (khóa XII) họp ngày 13/12/2022 đã thảo luận và cơ bản tán thành Tờ trình của Ban Thường vụ Huyện ủy về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và quyết nghị:

I. MỤC TIÊU

Tạo sự thống nhất của các cấp, các ngành trong việc quán triệt và triển khai cụ thể hoá những nội dung của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện A Lưới lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Chương trình hành động số 01-CTr/HU, ngày 31/8/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII. Nâng cao năng lực điều hành, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đề ra. Huy động cao nhất các nguồn lực, khai thác có hiệu quả tiềm năng và lợi thế của huyện để phát triển nhanh và bền vững. Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc; bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Thu nhập bình quân đầu người: 35 triệu đồng/người/năm.
2. Tổng đầu tư toàn xã hội: 1.200 tỷ đồng.
3. Thu ngân sách huyện: 26.630 triệu đồng.
4. Tổng diện tích gieo trồng: 5.800 ha. Sản lượng lương thực có hạt 18.000 tấn. Tổng đàn gia súc 26.500 con, tổng đàn gia cầm 190.000 con.
5. Tỷ lệ hộ nghèo giảm trên 12,07%.
6. Đào tạo nghề 1.000 lao động. Tạo việc làm mới 300-500 lao động. Đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng từ 70 lao động.

7. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: <1,51%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng <10%.

8. Các chỉ tiêu về giáo dục: Tỷ lệ huy động học sinh đến trường: trẻ từ 1 - 2 tuổi 48%; trẻ 3-4 tuổi 98,5%; trẻ 5 tuổi 100%; tiểu học 99,8%; học sinh trung học cơ sở 97%; học sinh trung học phổ thông hoặc tương đương 78,5%; số trường đạt chuẩn quốc gia tăng 03 trường.

9. Số xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế 16/18 xã. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế >97%, tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội >21% so với người trong độ tuổi lao động có khả năng lao động, bảo hiểm thất nghiệp >11%.

10. Số cơ quan, đơn vị, thôn, tổ dân phố và gia đình đạt chuẩn văn hóa từ 91% trở lên.

11. Tỷ lệ che phủ rừng: ổn định mức >75%.

12. Tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh trên 98%, trong đó: nước sạch 76%.

13. Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn trên 90%; chất thải y tế được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

14. Có thêm 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

III. KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

1. Kế hoạch vốn đầu tư công

Nguồn vốn đầu tư công theo phân cấp: 53.528.000.000 đồng. Trong đó: Ngân sách tỉnh quản lý: 23.000.000.000 đồng; ngân sách huyện quản lý: 30.528.000.000 đồng (vốn đầu tư phát triển: 30.528.000.000 đồng).

2. Dự toán ngân sách nhà nước

- Thu ngân sách địa phương:	557.786.000.000	đồng
Phần ngân sách giao huyện thu:	26.630.000.000	đồng
Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:	531.156.000.000	đồng
- Thu ngân sách địa phương hưởng:	555.336.000.000	đồng
Thu cân đối ngân sách:	24.180.000.000	đồng
Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:	531.156.000.000	đồng
- Chi ngân sách địa phương:	555.336.000.000	đồng

3. Vốn 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: 300.002.500.000 đồng

- Vốn đầu tư công:	209.773.000.000	đồng
Vốn ngân sách trung ương:	204.607.000.000	đồng
Vốn ngân sách địa phương:	5.166.000.000	đồng
- Vốn sự nghiệp:	90.229.500.000	đồng

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM

1. Các chương trình trọng điểm

- Chương trình giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới.
- Chương trình phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số.

2. Các dự án trọng điểm

2.1. Các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước và nguồn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Hàn Quốc

Tập trung thực hiện các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia; các dự án chuyển tiếp năm 2022; các dự án khởi công mới năm 2023, cụ thể: Làng văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số huyện A Lưới; Quy hoạch sắp xếp bố trí ổn định dân cư xã Quảng Nhâm; Nâng cấp tuyến đường khe Bùn từ xã Hồng Kim đến xã Hồng Thượng; Kè sông Tà Rình đoạn Quảng Nhâm, Hồng Kim, Hồng Bắc; Đường giao thông liên xã từ xã Phú Vinh đi xã Hồng Thượng; Đường giao thông liên xã từ xã Lâm Đốt đi xã Đông Sơn; Trường THCS - DTNT huyện; Trường Mầm non Hoa Phong Lan; Trường Mầm non Hương Lâm; Mở rộng trụ sở HĐND và UBND huyện; Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường Nơ Trang Long; Dự án Làng hòa bình Việt Nam - Hàn Quốc.

2.2. Các dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách

Dự án Trang trại chăn nuôi heo công nghệ cao A Lưới; các dự án phát triển du lịch cộng đồng.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tập trung chỉ đạo quyết liệt các Chương trình mục tiêu quốc gia và Dự án “Làng hòa bình Việt Nam - Hàn Quốc”

Tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả 7 nhóm nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết 11-NQ/HU của Huyện ủy về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022 - 2025; kế hoạch về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; phấn đấu hoàn thành, đạt và vượt các chỉ tiêu Nghị quyết năm 2023 đề ra.

Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức triển khai đồng bộ và có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của từng chương trình mục tiêu quốc gia và Dự án “Làng hòa bình Việt Nam - Hàn Quốc”; triển khai các giải pháp huy động, bổ sung nguồn lực; quán triệt, thông tin, truyền thông, phổ biến pháp luật, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, cộng đồng dân cư và đối tượng có liên quan về các chương trình mục tiêu quốc gia nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội trong triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Triển khai đồng bộ, quyết liệt công tác lập kế hoạch; lập, thẩm định và phê duyệt dự án; công tác giải phóng mặt bằng; công tác lựa chọn nhà thầu, thi công và thanh quyết toán đúng quy định phân đầu đến cuối năm 2023 tiến độ giải ngân vốn đạt mức cao nhất.

2. Tập trung huy động nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh

Triển khai thực hiện 2 chương trình trọng điểm, giai đoạn 2020 – 2025 và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu đến năm 2025, theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII. Tập trung huy động nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, dự án trọng điểm trong năm 2023. Thực hiện tốt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

Triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/HU, ngày 08/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (khóa XII) về “Cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030”; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh lương thực vững chắc, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Tích cực vận động nhân dân đổi mới tư duy trong tiêu dùng, thay đổi tập quán và phương thức canh tác, tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa sản xuất, nâng cao năng suất lao động.

Khai thác có hiệu quả các tiềm năng thế mạnh, các điều kiện thực tiễn, nâng cao năng lực dự báo để xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cho năm sau. Bố trí, phân phối lực lượng lao động phù hợp, chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể phục vụ cho nhu cầu xây dựng nông thôn mới; tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển.

3. Tập trung huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư để thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm; xây dựng kết cấu hạ tầng; tạo nguồn thu ngân sách ổn định, bền vững

Huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn huyện. Tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương, tỉnh để tiếp tục đầu tư hoàn thành hệ thống giao thông, điện, nước sinh hoạt; đường vào các khu sản xuất tập trung. Vận dụng các chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế tạo nguồn thu mới; khai thác có hiệu quả chợ A Lưới, chợ Bót Đỏ; phát triển du lịch, dịch vụ; tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện Dự án Trang trại chăn nuôi heo công nghệ cao A Lưới; các dự án phát triển du lịch cộng đồng... Hỗ trợ kinh tế tập thể, doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển. Tăng cường công tác quản lý tài chính - ngân sách. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025. Kiểm soát chặt chẽ nguồn chi ngân sách nhà nước; quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công. Phấn đấu thu ngân sách đạt và vượt kế hoạch đề ra.

4. Phát huy giá trị văn hoá, giáo dục, y tế, bảo đảm an sinh xã hội; thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia

Phát huy giá trị văn hoá, con người Việt Nam, gắn kết chặt chẽ, hài hoà giữa phát triển kinh tế với văn hóa và thực hiện tiến bộ công bằng xã hội; bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hoá; đẩy mạnh phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Phát triển mạnh về thể dục, thể thao; khuyến khích nhân dân địa phương làm du lịch homestay, farmstay gắn với công tác xúc tiến đầu tư du lịch; phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội; tăng cường công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo. Giữ vững kết quả công tác phổ cập giáo dục; tiếp tục xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình, nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện xã hội hóa công tác giáo dục.

Cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; cải thiện điều kiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân; nâng cao y đức của người thầy thuốc; quan tâm y tế dự phòng. Khắc phục các hạn chế, bất cập trong ngành y tế. Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh và bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng. Thực hiện tốt chính sách dân số, đẩy lùi nạn tảo hôn; củng cố các mô hình đăng ký xây dựng cụm dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên.

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, triển khai đồng bộ các giải pháp tạo việc làm, giảm nghèo bền vững; triển khai hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó có Chương trình phát triển kinh tế -

xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030. Thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo, phát huy truyền thống và sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

5. Quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên; chú trọng bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó biến đổi khí hậu và phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai

Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về quản lý các nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường; kiểm soát chặt chẽ nguồn xả thải; giảm thiểu rác thải nhựa; thu gom, xử lý chất thải rắn. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường. Thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai; các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu. Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học. Tiếp tục triển khai Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị A Lưới mở rộng và các quy hoạch theo kế hoạch. Thực hiện có hiệu quả Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021 - 2025 bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, tinh giản biên chế theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Cải cách hành chính nhà nước theo hướng đơn giản, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị; đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số. Thực hiện nghiêm các văn bản quy định về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện nghiêm các quy định về kê khai, kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử và xử lý đúng pháp luật các hành vi tham nhũng, lãng phí. Phát huy vai trò giám sát của HĐND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và trách nhiệm của cơ quan thông tin truyền thông trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân.

7. Tăng cường quốc phòng an ninh, bảo đảm tuyến biên giới

Tập trung bảo vệ an toàn các ngày lễ, tết, sự kiện quan trọng. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ và giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ. Chú trọng phát triển kinh tế, xã hội gắn với xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân

và thể trận lòng dân vững mạnh. Xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh xã hội, an ninh thông tin, an ninh mạng; ứng phó hiệu quả với các thách thức an ninh phi truyền thống.

Tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào, tăng cường trao đổi kinh nghiệm, học tập và giúp đỡ lẫn nhau trong phát triển và giữ vững ổn định tuyến biên giới của 2 nước; Tiếp tục đưa quan hệ hợp tác đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả.

8. Nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng; phát huy vai trò vận động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở

Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng. Triển khai và thực hiện tốt công tác phổ biến, quán triệt, cụ thể hóa và sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy. Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, tạo đồng thuận hội trong thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 21-KL/TW, ngày 21/10/2021 của Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.


Phân công, phân nhiệm rõ ràng, đề cao trách nhiệm cá nhân; nâng cao tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của từng thành viên cấp ủy; thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ gắn với đề cao trách nhiệm của người đứng đầu.

Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động của Mặt trận Tổ quốc, phong trào thi đua của các tổ chức chính trị - xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

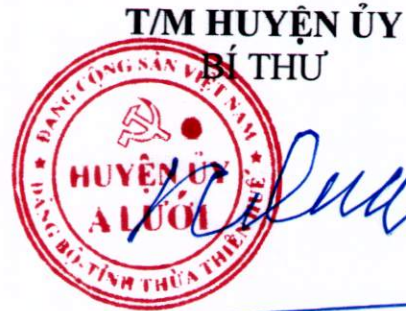
1. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, các cấp ủy Đảng, các ban, ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng nghị quyết, chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện.

2. Huyện ủy thống nhất phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách địa bàn trực tiếp tham gia cùng với cấp ủy, chính quyền địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo trong thực hiện có hiệu quả Nghị quyết và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

3. Văn phòng Huyện ủy, các Ban, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy giúp Huyện ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết này. 

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Các ban, UBKT, VPTU;
- HĐND, UBND huyện;
- Các ban Đảng, UBKT, VPHU;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể cấp huyện;
- Các đ/c Huyện ủy viên;
- Lưu VPHU.



Huỳnh Công Quảng